TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/QĐ-TA	*Quảng Nam, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Đặng Phùng Thành.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam (Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam), Toà án nhân dân huyện T tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 19/QĐ-TA ngày 08 tháng 8 năm 2023, đối với người bị đề nghị:

Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Tổ 9, thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Huỳnh T, sinh năm: 1968; Con bà: Trần Thị B, sinh năm: 1968.

Tiền án: Ngày 06/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T xử 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Ngày 21/01/2022 Trộm cắp tài sản bị Công an huyện T phạt 2.500.000 đồng.

Nhân thân: - Ngày 16/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện T xử 10 tháng 17 ngày tù về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Ngày 07/5/2015 sử dụng trái phép chất ma túy bị xử phạt 750.000đ
- Ngày 30/8/2016 sử dụng trái phép chất ma túy bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- Ngày 05/10/2018 Xâm hại sức khỏe người khác bị xử phạt 2.500.000đ
- Ngày 11/6/2020 sử dụng trái phép chất ma túy bị xử phạt cảnh cáo.

Anh L có mặt tại phiên họp.

- Người tham gia phiên họp:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện T, có ông Trần Văn Cường - chức vụ: Chuyên viên phòng LĐ&TBXH huyện T. Theo ủy quyền của Trưởng phòng LĐ&TBXH huyện T. Giấy ủy quyền số: 18/UQ-LĐTBXH ngày 14/8/2023.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T có bà Nguyễn Thị Trúc Mai – Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Ngày 18/5/2023, **anh Huỳnh Ngọc L** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của **anh L** dương tính với ma tuý. Ngày 22/5/2023 Chủ tịch UBND xã B ra Quyết định Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với **anh L**. Trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với **anh Huỳnh Ngọc L**. Công an xã B mời **anh L** đến làm việc và thử test nước tiểu của **anh L** dương tính với ma túy. Công an xã B lập

hồ sơ xác định tình trạng nghiện đối với **anh L**. Kết quả xác định tình trạng nghiện của Trung tâm y tế huyện T xác định **anh L** nghiện ma túy Heroin.

Căn cứ kết quả xác định tình trạng nghiện của Trung tâm y tế huyện T đối với **anh L**. Ngày 12/07/2023, UBND xã B, huyện T lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 12/7/2023 Chủ tịch UBND xã B đã ban hành Quyết định số: 11/QĐ-UBNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 21/7/2023 Công an xã B, huyện T có thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Huỳnh Ngọc L**. Ngày 25/7/2023 Công An xã B có công văn đề nghị gửi phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện T xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Huỳnh Ngọc L**.

Theo ý kiến trình bày của **anh Huỳnh Ngọc L** việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bị nghiện nên thường xuyên mua ma túy để sử dụng. **Anh L** bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2008, loại ma tuý **anh L** sử dụng là heroin, hình thức sử dụng là chích.

Ngày 30/6/2023, Trung tâm y tế huyện T xác định **anh Huỳnh Ngọc L** là người nghiện ma túy heroin. Tuy nhiên, trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện T, **anh L** không đến cơ quan có thẩm quyền để đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại khoản 1, Điều 28, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý cai nghiện ma túy. **Anh L** là đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện T cho rằng: Vào ngày 30/6/2023, Trung tâm y tế huyện T kết luận **anh L** là người bị nghiện ma túy. Công an xã B lập biên bản tư vấn pháp luật về đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền nhưng **anh L** không thực hiện nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Huỳnh Ngọc L** từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày cơ sở cai nghiện tiếp nhận. Địa điểm cai nghiện bắt buộc đối với **anh L** là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam (Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam)

Tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh L** lập đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục. Tòa án nhân dân huyện T thụ lý hồ sơ, thông báo thụ lý và quyết định mở phiên họp xem xét việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh L** đảm bảo theo quy định của pháp luật. Thẩm phán, Thư ký tiến hành phiên họp đảm bảo đúng trình tự quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp hành chính tại Tòa

án nhân dân. Việc đưa anh Trường vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét quyết định đưa **anh L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của Phòng LĐTB&XH huyện T.

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị đưa **anh Huỳnh Ngọc L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện T đề nghị đúng biện pháp, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo thời hạn, thời hiệu, thẩm quyền theo quy định tại các Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 và Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Về hành vi vi phạm: Vào ngày 30/6/2023, Trung tâm y tế huyện T kết luận **anh L** là người bị nghiện ma túy heroin. Ngày 30/6/2023, Công an xã B Lập biên bản tư vấn pháp luật về đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền nhưng **anh L** không thực hiện nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021. Do đó, có cơ sở chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện T về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn đối với **anh L**.

Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm và mức độ nhận thức thì thấy: **Anh L** biết việc sử dụng ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị nghiện nên vẫn sử dụng. Theo kết quả xét nghiệm ma túy cho thấy, loại ma túy **anh L** sử dụng là Heroin nằm trong danh mục I, STT9 quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Đây là chất ma túy bị Nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng. Do đó, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **anh L** không những ảnh hưởng đến sức khỏe, nhận thức của chính bản thân **anh L** mà còn làm mất an ninh, trật tự tại địa phương nên nhất thiết cần phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn đối với **anh L**.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của **anh L** thì thấy: **Anh L** đã có tiền án, tiền sự, nhân thân rất nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy. Khi làm việc với cơ quan có thẩm quyền, **anh L** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi vi phạm nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 và Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh**

Huỳnh Ngọc L. Đưa **anh L**vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam để cai nghiện bắt buộc trong một thời gian nhất định nhằm giúp **anh L** chữa bệnh, lao động, học nghề trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh Huỳnh Ngọc L**, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ 9, thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 12/7/2023).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định là 05 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện T, Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện T, Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Phòng LĐ-TB&XH H.Thăng Bình;
- Công an H. Thăng Bình;
- UBND xã B;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam;
- **Anh Huỳnh Ngọc L**;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên, đóng dấu)

Đặng Phùng Thành